

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

(Gói cung cấp dịch vụ Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe – tai nạn)

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe – tai nạn

Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang mời các nhà thầu chào giá cho chương trình bảo hiểm tai nạn và sức khỏe của nhân viên và người thân năm 2025, cụ thể như sau:

1. Thông tin về gói cung cấp dịch vụ bảo hiểm:

1.1 Đối tượng mua bảo hiểm:

STT	Đối tượng	Số lượng dự kiến
1	Lãnh đạo	123
2	20% nhân viên xuất sắc	710
3	CBNV còn lại	1.970
4	Người thân	450

Tổng cộng

3.253

1.2. Quyền lợi bảo hiểm chính (*):

TT	Nội dung bồi thường	Lãnh đạo	20% nhân viên xuất sắc	CBNV còn lại	Người thân
BẢO HIỂM TAI NẠN					
1	Tử vong/Thương tật vĩnh viễn	300.000.000	150.000.000	100.000.000	150.000.000
2	Trợ cấp lương/Trợ cấp ngày trong thời gian nghỉ điều trị thương tật thực tế theo chỉ định của Bác sĩ (Mức tối thiểu)	63.000.000	36.000.000	22.500.000	Không
2.1	Số tiền/ngày	700.000	400.000	250.000	
3	Chi phí y tế: Chi phí cấp cứu/xe cứu thương/ phẫu thuật/nằm viện/ chi phí thuốc...	150.000.000	150.000.000	50.000.000	100.000.000
BẢO HIỂM SỨC KHỎE					
1	Nội trú	250.000.000	150.000.000	70.000.000	70.000.000
2	Ngoại trú (Mức tối thiểu)	15.000.000	10.000.000	5.000.000	10.000.000
3	Tử vong do ốm đau, bệnh tật, thai sản	150.000.000	150.000.000	100.000.000	100.000.000
THỜI GIAN CHỜ					
(Tính liên tục kể từ ngày đầu tiên tham gia bảo hiểm, áp dụng với từng người, từng quyền lợi liên quan)					
1	Ôm đau bệnh tật thông thường	Miễn thời gian chờ			
2	Điều trị bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn	Miễn thời gian chờ			
3	Tử vong/ Thương tật vĩnh viễn do bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn, thai sản	365 ngày (Áp dụng đối với người mới tham gia lần đầu)			
4	Thai sản:				
4.1	Sảy thai biến chứng thai sản, cần thiết phải nạo thai theo chỉ định của Bác sĩ	Bồi thường theo tỉ lệ với 90 ngày			
4.2	Sinh con	Bồi thường theo tỉ lệ với 270 ngày			



(*) Ghi chú: Nhà cung cấp có thể đề xuất thêm quyền lợi hiện có ngoài những quyền lợi đã được liệt kê như trên và đính kèm thêm:

- i. Quy trình giải quyết bồi thường.
- ii. Danh sách bảo lãnh viện phí.
- iii. Danh sách các cơ sở bị loại trừ
- iv. Quy tắc bảo hiểm.
- v. Các công văn đi kèm (nếu có)

II. Thời gian thực hiện hợp đồng 01 năm: Kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2025.

III. Hồ sơ chào phí:

1. Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất (Bảo sao có chứng thực). (Không cần nếu đã/ đang thực hiện dịch vụ với DHG trong vòng 2 năm gần nhất)
2. Bảng quyền lợi; Điều khoản và phí (Cập nhật theo file mẫu đính kèm)
3. Hợp đồng tương tự do Nhà cung cấp thực hiện với đối tác có giá trị gói bảo hiểm từ 70% trở lên so với giá trị gói bảo hiểm mà DHG đang chào giá, cụ thể sau:

Tên Công ty và số hợp đồng	Tên Công ty 1	Tên Công ty 2	Tên Công ty 3
Ngày hiệu lực			
Ngày hết hạn			
Giá trị hợp đồng (Đơn vị tính: VND)			
Tên chủ đầu tư			
Địa chỉ			

IV. Thời gian nhận hồ sơ:

- Hồ sơ chào phí (Bao gồm: 01 bản chính, 02 bản photo) phải được đóng thành cuốn, cho vào phong bì có niêm phong.
 - Thời hạn DHG nhận hồ sơ: đến hết ngày 23/12/2024 (thời gian nhận báo giá từ nhà cung cấp được tính theo dấu bưu điện hoặc nhận trực tiếp tại trụ sở công ty DHG).
 - Địa chỉ nhận hồ sơ: Phòng Nhân sự, Công ty cổ phần Dược Hậu Giang Số 288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Điện thoại: 0901891433 – số nội bộ: 254
- ⚡ Lưu ý:
- Mỗi nhà cung cấp chỉ được gửi 01 bộ hồ sơ.
 - Hồ sơ đã gửi không được trả lại trong mọi trường hợp.
 - Hồ sơ tham gia phải tuân thủ theo yêu cầu của thư mời này.

⚡ Mọi chi tiết liên hệ Ms. Nguyễn Thị Phương Giang - Phòng Nhân sự, Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang.

Địa chỉ: 288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: 0901891433-254

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Nhà cung cấp.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Đăng tải trên Website DHG Pharma;
- Lưu: AT



Toshiyuki Ishii

MẪU BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

STT	Danh mục bảo hiểm	Lãnh đạo	20% nhân viên xuất sắc	CBNV còn lại	Người thân
		Số lượng (nhân viên)	Số lượng (nhân viên)	Số lượng (nhân viên)	Số lượng (nhân viên)
		123	710	1970	450
MỨC PHÍ BẢO HIỂM					
	Phí bảo hiểm/người/năm				
QUYỀN LỢI BẢO HIỂM					
BẢO HIỂM TAI NẠN					
A	Tử vong/ Thương tật vĩnh viễn				
	- Chết/ thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn				
	- Thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn				
B	Trợ cấp trong quá trình nghỉ điều trị tai nạn (nội trú, ngoại trú, nghỉ dưỡng thương) theo chỉ định của bác sĩ - Tối đa không quá 03 tháng				
	Số tiền/ngày				
C	Chi phí y tế				
	Chi phí cấp cứu: xe cứu thương (loại trừ SOS và đường hàng không), chi phí phẫu thuật và nằm viện, chi phí thuốc men... theo hạn mức chi phí do Người được bảo hiểm chọn				
BẢO HIỂM SỨC KHỎE					
A	Nội trú (Giới hạn trách nhiệm tối đa/người/năm)				
1	Nằm viện do ốm đau, bệnh tật, thai sản/năm				
	- Tiền phòng chung hoặc riêng				
	- Phòng chăm sóc đặc biệt				
	- Phòng cấp cứu				
	- Sinh thường, biến chứng thai sản				
	- Các chi phí y tế khác trong thời gian nằm viện (bao gồm chi phí điều trị trong ngày)				
	Trong trường hợp điều trị tại bệnh viện quốc tế; bệnh viện tư; khoa quốc tế, khoa tự nguyện, theo yêu cầu tại bệnh viện công thủ tiền giường là chi phí tiền giường của phòng đôi tiêu chuẩn (loại trừ phòng VIP và/ hoặc phòng hạng sang), còn lại là phòng đơn tiêu chuẩn				
	Phòng đôi tiêu chuẩn là phòng 02 giường có giá thấp nhất tại Bệnh viện				
	Thời hạn nằm viện tối đa				
2	Phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật, thai sản/năm				
	Trường hợp phẫu thuật ốm đau, bệnh tật cấy ghép nội tạng (loại trừ chi phí mua các bộ phận nội tạng và chi phí hiến nội tạng), sinh mổ, biến chứng thai sản phải phẫu thuật (bao gồm cả phẫu thuật trong ngày, tiểu phẫu)				
	Thanh toán các chi phí hội chẩn, gây mê, hồi sức, chi phí phẫu thuật				
3	Các quyền lợi khác (không áp dụng cho thai sản, trừ sinh tại bệnh viện công (không bao gồm khoa quốc tế, khoa tự nguyện, theo yêu cầu tại bệnh viện công) chi phí xét nghiệm lần cuối trước khi nhập viện phục vụ trực tiếp cho ca sinh được bảo hiểm theo mức giới hạn phụ của ở quyền lợi 3a)				
	a/ Chi phí trước khi nhập viện (30 ngày trước khi nằm viện)				
	b/ Chi phí điều trị sau khi xuất viện (30 ngày kể từ ngày xuất viện)				
	c/ Chi phí chăm sóc tại nhà sau khi xuất viện (tối đa 30 ngày/năm)				
	d/ Trợ cấp nằm viện/ngày (tối đa 60 ngày)				
	e/ Dịch vụ xe cứu thương trong lãnh thổ Việt Nam (loại trừ đường hàng không và dịch vụ SOS)				
	g/ Trợ cấp mai táng				
4	Quyền lợi thai sản (không bao gồm khám thai định kỳ)				
	- Sinh thường và biến chứng thai sản không phải phẫu thuật				
	- Sinh mổ có chỉ định của bác sĩ và biến chứng thai sản phải phẫu thuật				
	- Trợ cấp sinh tại bệnh viện công				
	+ Sinh thường và biến chứng thai sản không phải phẫu thuật				
	+ Sinh mổ và biến chứng thai sản phải phẫu thuật				
	"- Chăm sóc em bé ngay sau khi sinh				
	Những chi phí liên quan đến việc chăm sóc em bé tại bệnh viện ngay sau khi sinh với điều kiện người mẹ chưa xuất viện (loại trừ chi phí xét nghiệm tầm soát, thuốc điều trị cho em bé, vật dụng cá nhân và chi phí thức ăn cho em bé)				
B	Ngoại trú				
	Giới hạn/ năm và theo các giới hạn phụ như sau:				
1	Chi phí khám bệnh, tiền thuốc theo kê đơn của bác sĩ, chi phí cho các xét nghiệm, chụp XQ, siêu âm, chẩn đoán hình ảnh trong việc điều trị bệnh thuộc phạm vi BHYT/lần khám				
2	Điều trị bằng phương pháp vật lý trị liệu, trị liệu xạ học, nhiệt, liệu pháp ánh sáng và các phương pháp điều trị khác tương tự do Bác sĩ chỉ định được thực hiện tại bệnh viện				



STT	Danh mục bảo hiểm	Lãnh đạo	20% nhân viên xuất sắc	CBNV còn lại	Người thân
		Số lượng (nhân viên)	Số lượng (nhân viên)	Số lượng (nhân viên)	Số lượng (nhân viên)
		123	710	1970	450
3	Điều trị răng bao gồm				
	- Khám chụp XQ				
	- Viêm nướu (lợi), nha chu				
	- Trám răng bằng chất liệu thông thường như amalgam, composite, Fuji				
	- Điều trị tuỷ răng				
	- Cao vôi răng, (Lấy cao răng); và				
	- Nhổ răng bệnh lý (Không Bao gồm tiểu phẫu)				
4	Khám thai định kỳ				
	Bao gồm các chi phí:				
	- Khám thai;				
	- Siêu âm 2D, 3D, 4D;				
	- Xét nghiệm nước tiểu liên quan đến thai kỳ;				
	- Xét nghiệm công thức máu				
C	Tử vong do ốm đau, bệnh tật, thai sản/năm				
THỜI GIAN CHỜ					
	Thời gian chờ tính liên tục kể từ ngày đầu tiên tham gia bảo hiểm áp dụng với từng người, từng quyền lợi liên quan				
1	Ôm đau bệnh tật thông thường				
2	Điều trị bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn				
3	Tử vong, thương tật vĩnh viễn do bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn, thai sản				
4	Thai sản				
5	Sảy thai, biến chứng thai sản, cần thiết phải nạo thai theo chỉ định của bác sĩ				
6	Sinh con				

Lưu ý: Nhà cung cấp có thể đề xuất thêm quyền lợi hiện có ngoài những quyền lợi đã được liệt kê như trên.